ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1097 /QĐ-UBND	*Lai Châu, ngày 07 tháng 9 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt bổ sung Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2005-2010.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN ngày 31/8/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) về việc ban hành Quy định về quản lý đầu tư xây dựng các dự án điện độc lập;

Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2005-2010 (đợt 1);

Căn cứ Công văn số 0943/BCT-NL ngày 22/01/2010 của Bộ Công thương về việc thỏa thuận bổ sung quy hoạch cụm thủy điện Nậm Thi, Chu Va tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 418/TTr-SCT ngày 26 tháng 8 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt bổ sung Quy hoạch các công trình thủy điện: Nậm Thi 1, Nậm Thi 2, Chu va 2, Chu va 12 vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2005-2010 (đợt 1) với nội dung chính như sau:

- Công trình thủy điện Nậm Thi 1:

+ Địa điểm xây dựng trên suối Nậm Thi (suối nhánh của suối Nậm Giê), thuộc địa bàn xã Sơn Bình – huyện Tam Đường;

+ Sơ đồ khai thác gồm: Đập chính là đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Thi (tọa độ dự kiến 22°21'10" vĩ độ Bắc – 103°43'50" kinh độ Đông); đập phụ là đập dâng kết hợp đập tràn trên suối nhánh phía trái suối Nậm Thi (tọa độ dự kiến 22°20'20" vĩ độ Bắc – 103°44'05" kinh độ Đông); kênh thông hai hồ; tuyến năng lượng gồm đường hầm dẫn nước, tháp điều áp, đường ống áp lực; nhà máy thủy điện hở (tọa độ dự kiến 22°20'59" vĩ độ Bắc – 103°42'46" kinh độ Đông) xả nước trở lại suối Nậm Thi.

+ Các thông số chính của Công trình: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập chính F_{lv} = 20,50 km^2, đập phụ F_{lv} = 12,42 km^2, mực nước dâng bình thường MNDBT = 1320 m, mực nước hạ lưu nhà máy $MNHL_{min}$ = 1045 m, cột nước tính toán H_{tt} = 263,5 m và công suất lắp máy dự kiến N_{lm} = 12 MW.

- Công trình thủy điện Nậm Thi 2:

+ Địa điểm xây dựng trên suối Nậm Giê và suối Nậm Thi, bậc dưới liền kề với thủy điện Nậm Thi 1, thuộc địa bàn xã Sơn Bình – huyện Tam Đường;

+ Sơ đồ khai thác gồm 2 tuyến đập dâng kết hợp đập tràn: đập $NT_{2.1}$ trên suối Nậm Giê (tọa độ dự kiến 22°21'12" vĩ độ Bắc - 103°42'32" kinh độ Đông) và đập $NT_{2.2}$ trên suối Nậm Thi (tọa độ dự kiến 22°21'03" vĩ độ Bắc - 103°42'41" kinh độ Đông); kênh thông hai hồ và hứng nước xả từ nhà máy Nậm Thi 1; tuyến năng lượng gồm kênh dẫn, bể áp lực, đường ống áp lực; nhà máy thủy điện hở (tọa độ dự kiến 22°21'11" vĩ độ Bắc - 103°42'35" kinh độ Đông), xả nước trở lại suối Nậm Giê.

+ Các thông số chính của Công trình: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập $NT_{2.1}$ là F_{lv} = 29,7 km^2, đập $NT_{2.2}$ là F_{lv} = 36,44 km^2, mực nước dâng bình thường MNDBT = 1045 m, mực nước hạ lưu nhà máy $MNHL_{min}$ = 931,5 m, cột nước tính toán H_{tt} = 100,0 m và công suất lắp máy dự kiến N_{lm} = 8 MW.

- Công trình thủy điện Chu Va 12:

+ Địa điểm xây dựng trên suối Nậm Giê, bậc dưới liền kề của thủy điện Nậm Thi 2), thuộc địa bàn xã Bình Lư – huyện Tam Đường;

+ Sơ đồ khai thác gồm: Đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Giê (tọa độ dự kiến 22°21'18" vĩ độ Bắc - 103°41'20" kinh độ Đông); tuyến năng lượng gồm kênh dẫn và đường ống áp lực bố trí bên bờ trái dẫn nước vào nhà máy thủy điện hở (tọa độ dự kiến 22°21'16" vĩ độ Bắc - 103°40'40" kinh độ Đông); xả nước trở lại suối Nậm Giê.

+ Các thông số chính của Công trình: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập F_{lv} = 80,0 km^2, mực nước dâng bình thường MNDBT = 921,66 m, mực nước hạ lưu nhà máy $MNHL_{min}$ = 875 m, cột nước tính toán H_{tt} = 43,0 m và công suất lắp máy dự kiến N_{lm} = 1,85 MW.

- Công trình thủy điện Chu Va 2:

+ Địa điểm xây dựng trên suối Nậm Giê, bậc dưới liền kề với thủy điện Chu Va 12, thuộc địa bàn xã Sơn Bình – huyện Tam Đường;

+ Sơ đồ khai thác gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Giê (tọa độ dự kiến 22°21'05" vĩ độ Bắc - 103°40'36" kinh độ Đông): tuyến năng lượng gồm kênh dẫn, bể áp lực và đường ống áp lực, nhà máy thủy điện hở (tọa độ dự kiến 22°20'21" vĩ độ Bắc - 103°40'02" kinh độ Đông); nước xả trở lại suối Nậm Giê.

+ Các thông số chính của Công trình: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập F_{lv} = 82,5 km^2, mực nước dâng bình thường MNDBT = 871 m, mực nước

hạ lưu nhà máy $MNHL_{min}$ = 762,6 m, cột nước tính toán H_{tt} = 99,3 m và công suất lắp máy dự kiến N_{lm} = 9 MW.

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

1. Giao cho Sở Công thương phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn đơn vị có nhu cầu thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng quyết định được duyệt.

2. UBND huyện Tam Đường có trách nhiệm phối hợp, quản lý đảm bảo đầu tư đúng theo quy định được duyệt.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch & Đầu tư, Công thương, Tài nguyên & Môi Trường, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tam Đường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- Bộ Công thương; (Báo cáo)
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chương